

**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC-TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ-TKV**

Số 1200/NĐCP-KHĐTVT

V/v báo giá vật tư lập dự toán

“Sửa chữa lớn hệ thống TSI/DEH/ETS Tổ máy S2”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Cẩm Phả, ngày 28 tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Quý công ty

Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác tới Quý đơn vị.

Chúng tôi hiện nay có nhu cầu thực hiện công việc “Sửa chữa lớn hệ thống TSI/DEH/ETS Tổ máy S2” nhằm mục tiêu duy trì sản xuất, đảm bảo vận hành an toàn, tin cậy và hiệu quả.

Qua công văn này, chúng tôi kính đề nghị Quý đơn vị quan tâm, cung cấp báo giá vật tư “Sửa chữa lớn hệ thống TSI/DEH/ETS Tổ máy S2” theo khối lượng như phụ lục đính kèm.

Báo giá của Quý đơn vị xin gửi về phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư, Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả tỉnh Quảng Ninh trước ngày 14/6/2024.

Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả -TKV rất mong được sự hợp tác của Quý đơn vị.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- GĐ (e-copy; đề b/c);
- Trang Web TKV (đăng tải);
- Trang Web ĐLTKV (đăng tải)
- Phòng KT-AT (P/h);
- Lưu VT. P.KHĐTVT, NTH⁽¹⁾

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đương Hồng Hải

PHỤ LỤC BÁO GIÁ

Sửa chữa lớn hệ thống TSI/DEH/ETS Tổ máy S2

(Đính kèm công văn số 1200 /NĐCP-KHĐT VT ngày 28 / 5/2024)

I. Tên hàng hóa, số lượng, quy cách:

STT	Tên nội dung công việc sửa chữa lớn	Thông số, yêu cầu kỹ thuật	Hãng sản xuất, Xuất xứ	ĐVT	Khối lượng lập
A	Hệ thống TSI				
	<i>Module của thiết bị giám sát độ rung, di trục, đảo trục, và các loại module khác...</i>			Cái	32
	Vật tư chính				
	Module Transient Data Interface Model number: 3500/22-01-01-00 Hãng Bently Nevada hoặc tương đương	Module Transient Data Interface Model number: 3500/22-01-01-00 Hãng Bently Nevada hoặc tương đương	Hãng Bently Nevada hoặc tương đương	Cái	2
	Module Proximitior/Seismic Monitor Model number: 3500/42-01-00 4 channel Hãng Bently Nevada hoặc tương đương	Module Proximitior/Seismic Monitor Model number: 3500/42-01-00 4 channel Hãng Bently Nevada hoặc tương đương	Hãng Bently Nevada hoặc tương đương	Cái	2
	Relay module Model: 3500/32-01-00 4 Channel Hãng Bently Nevada hoặc tương đương	Relay module Model: 3500/32-01-00 4 Channel Hãng Bently Nevada hoặc tương đương	Hãng Bently Nevada hoặc tương đương	Cái	2
	Module Position Monitor Model: 3500/45-01-00 4 Channel Hãng Bently Nevada hoặc tương đương	Module Position Monitor Model: 3500/45-01-00 4 Channel Hãng Bently Nevada hoặc tương đương	Hãng Bently Nevada hoặc tương đương	Cái	1
B	Hệ thống DEH				
	Thiết bị hệ thống DCS				
	Tủ điều khiển DCS				
	<i>Các loại Mô đun, các van điều chỉnh hơi</i>			Cái	10
	Vật tư phụ				
	Hộp vệ sinh bo mạch 500g	DC-3000; 500g/chai		hộp	1
	Vải phin trắng khổ 0,8m	Chất liệu: vải mềm; Khổ rộng 80cm		kg	1
	Chổi vệ sinh bo mạch thiết bị điện	Cán gỗ; 3"		cái	1
C	Hệ thống ETS				
	Thiết bị hệ thống PLC				
	Tủ điều khiển PLC				
I	<i>Các loại Mô đun PLC</i>			Cái	16

01042
 CÔNG
 TIỆT ĐIỆN C
 TCV-CHIN
 G CÔNG T
 TCV-CT
 PHA-T

	Vật tư chính				
	Bộ nguồn Rack 1756-PA72: 1756 power supply 85-265V AC Power Supply (5V @ 13 Amp) Input Voltage:120V AC;240V AC Power 72.00 W 13.00 A on 5V 2.80 A on 24V	Bộ nguồn Rack 1756-PA72: 1756 power supply 85-265V AC Power Supply (5V @ 13 Amp) Input Voltage:120V AC;240V AC Power 72.00 W 13.00 A on 5V 2.80 A on 24V	Hãng Rockwell Automation hoặc tương đương	Cái	2
	Module đầu vào số 32 kênh 1756-IB32/B; 10-31 VDC Input 32 Pts	Module đầu vào số 32 kênh 1756-IB32/B; 10-31 VDC Input 32 Pts	Hãng Rockwell Automation hoặc tương đương	Cái	6
	Module Relay output 16 kênh tín hiệu ra 1756-OW161A BP 150mA @ 5,1VDC BP 150mA @ 24VDC Relay Contacts	Module Relay output 16 kênh tín hiệu ra 1756-OW161A BP 150mA @ 5,1VDC BP 150mA @ 24VDC Relay Contacts	Hãng Rockwell Automation hoặc tương đương	Cái	8
	Đế cắm PLC 10 Slot 1756-A10; 1756 Chassis 10 slots	Đế cắm PLC 10 Slot 1756- A10; 1756 Chassis 10 slots	Hãng Rockwell Automation hoặc tương đương	Cái	2
	Cáp mạng: Ethernet cable (UTP) Category 5e (350MHz)	Cáp mạng: Ethernet cable (UTP) Category 5e (350MHz)		Cuộn	1
II	Bộ vi xử lý CPU			Cái	2
	Vật tư chính				
	Bộ điều khiển CPU : Control Logix 5561 -1756- L61/JP Controller With 2 Mbytes Memory Hãng Rockwell Automation hoặc tương đương	Bộ điều khiển CPU : Control Logix 5561 -1756- L61/JP Controller With 2 Mbytes Memory Hãng Rockwell Automation hoặc tương đương	Hãng Rockwell Automation hoặc tương đương	Cái	2
	Máy tính Laptop Dell 15 inch, Core i7/RAM 16Gb/SSD 512 GB included programming and communication configuration Software Hoặc tương đương	Máy tính Laptop Dell 15 inch, Core i7/RAM 16Gb/SSD 512 GB included programming and communication configuration Software Hoặc tương đương	Hãng Rockwell Automation hoặc tương đương	Bộ	1
	Cáp truyền thông Ethernet Cables, 8 Conductors, RJ45, Straight Male, Standard, RJ45, Straight Male, Teal Robotic TPE, 100BASE-TX, 100 Mbit/s	Cáp truyền thông Ethernet Cables, 8 Conductors, RJ45, Straight Male, Standard, RJ45, Straight Male, Teal Robotic TPE, 100BASE-TX, 100 Mbit/s	Hãng Rockwell Automation hoặc tương đương	Bộ	1
III	Rơ le trung gian			Cái	50
	Vật tư chính				

3703
 TỶ
 ÁM PHẢ
 HÀNH
 ĐIỆN LƯ
 CP
 QUẢN

Panel gá thiết bị, sơn tĩnh điện, gắn thiết bị điều khiển ETS, Nguồn cấp, hệ rơ le, quạt làm mát, đèn chiếu sáng kèm phụ kiện: - Aptomat Trip Curve C, 2 pha, 10 A - Aptomat Trip Curve C, 1 pha, 6 A	Panel gá thiết bị, sơn tĩnh điện, gắn thiết bị điều khiển ETS, Nguồn cấp, hệ rơ le, quạt làm mát, đèn chiếu sáng kèm phụ kiện: - Aptomat Trip Curve C, 2 pha, 10 A - Aptomat Trip Curve C, 1 pha, 6 A		Bộ	1
Hệ rơ le: DIN Rail Terminal Blocks (Fuse included) -Test Disconnect Terminal Block - General Purpose Slim Line Relay, 8 Amp Contact, DPDT, 24V DC, Pilot Light	Hệ rơ le: DIN Rail Terminal Blocks (Fuse included) -Test Disconnect Terminal Block - General Purpose Slim Line Relay, 8 Amp Contact, DPDT, 24V DC, Pilot Light		Hệ	1
Cáp tín hiệu Type: 3x4 sqmm Điện áp sử dụng: 300/500V	Cáp tín hiệu Type: 3x4 sqmm Điện áp sử dụng: 300/500V		Bộ	1

II. Một số nội dung liên quan của báo giá:

- Đề nghị Quý Công ty cung cấp báo giá ghi rõ số lượng, quy cách, mã hiệu, hãng, nước sản xuất, giá trị tiền hàng, đồng tiền chào giá là tiền Việt Nam Đồng, các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển, điều kiện thanh toán, thời gian bảo hành, thời gian giao hàng, địa điểm giao hàng.

- Thời hạn sử dụng hàng hóa dự kiến năm 2025.

